

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **86/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 25/02/2025

V/v tranh chấp “Xin Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Vẹn**.

2. Ông **Nguyễn Hoa Kiều**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Thiện - KSV**.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 523/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp “Xin Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 282/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-HNGĐ ngày 07/02/2025 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc D trình bày:

Chị và anh C tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân và kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện C, Tỉnh Tiền Giang.

Quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đỉnh điểm mâu thuẫn từ năm 2024, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không hợp nhau và không thể cùng chung sống với nhau.

Chúng tôi đã ly thân từ tháng 01/2024 cho đến nay, có hàn gắn tình cảm nhưng không kết quả.

Nay tình cảm không còn tôi yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Thành C.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thành K, sinh ngày 15/3/2011; Nguyễn Thành Duy T, sinh ngày 02/02/2013. Hiện con chung đang sống cùng cha mẹ. Nay ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Yêu cầu anh C cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng cho 02 con chung, mỗi con chung là 1.500.000 đồng.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Thành C từ khi Toà án thụ lý đến nay anh C vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Ngọc D.

* Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngọc D có đơn xin vắng mặt vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện cho anh được ly hôn với anh Nguyễn Thành C và giải quyết vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung như đơn khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân chị D, anh C mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân từ năm 2024 đến nay nhưng không thể hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về con chung: Giao hai con chung Có 02 con chung tên Nguyễn Thành K, sinh ngày 15/3/2011; Nguyễn Thành Duy T, sinh ngày 02/02/2013 cho chị D nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con.

Về cấp dưỡng: Buộc anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000 đồng/02 con. Cấp dưỡng đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc D về việc tranh chấp “ly hôn” với anh Nguyễn Thành C thuộc trường hợp được qui định khoản 1 Điều 28,

điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36 và điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về hôn nhân: Qua lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Ngọc D và anh C tự nguyện tiến đến hôn nhân và kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện C, Tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đỉnh điểm mâu thuẫn từ năm 2024, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không hợp nhau và không thể cùng chung sống với nhau. Anh C, chị D đã ly thân từ tháng 01/2024 cho đến nay, không còn khả năng hàn gắn tình cảm. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C nhưng anh vẫn không đến tham dự phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị D, điều đó chứng tỏ anh C không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử xác định, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D, anh C đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị D là phù hợp với qui định của pháp luật do đó Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thành K, sinh ngày 15/3/2011; Nguyễn Thành Duy T, sinh ngày 02/02/2013. Hiện hai con chung đang sống cùng anh C, chị D. Hai cháu K, T có nguyện vọng được sống với chị Ngọc D, do đó để con chung phát triển tốt có cuộc sống ổn định nên cần thiết giao con chung Thành K và Duy T cho chị D tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị Ngọc D yêu cầu anh C cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng cho 02 con chung, mỗi con chung là 1.500.000 đồng là phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc D tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Thành C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Từ những nhận định trên và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36; điểm b, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về áp dụng án phí, lệ phí.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc D.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc D được ly hôn với anh Nguyễn Thành C.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thành K, sinh ngày 15/3/2011; Nguyễn Thành Duy T, sinh ngày 02/02/2013 cho chị Nguyễn Thị Ngọc D tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Buộc anh Nguyễn Thành C có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng là 3.000.000 đồng/02 con chung. Bắt đầu cấp dưỡng khi án có hiệu lực pháp luật đến khi hai con chung tròn đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung, nợ riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008190 ngày 05/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên chị đã nộp xong.

Anh Nguyễn Thành C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh TG;

-VKSNDHCG-TG

-Chi cục THADSHCG;

- UBND xã Song Bình

-Những người tham gia tố tụng;

-Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng